TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **133**/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 15 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 400/2018/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Trần Văn C** - Sinh năm 1959

- **Bị đơn**: Bà **Võ Thị M** - Sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: phường H, quận L, TP. Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn C - sinh năm 1959 và bà Võ Thị M - sinh năm 1961.

2. Công nhận tự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về quan hệ hôn nhân*:** Ông Trần Văn C và bà Võ Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

***- Về con chung*:** Ông Trần Văn C và bà Võ Thị M xác định có 03 con chung là Trần Vũ Thủy T – sinh ngày 22/3/1985; Trần Anh Q - sinh ngày 24/9/1992 và Trần Anh V – sinh ngày 24/5/1997.

Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung***: Tại đơn khởi kiện, ông Trần Văn C khai:

Trong quá trình chung sống vợ chồng ông C và bà M có tài sản chung: Nhà và đất có diện tích là: 506,90m^2, tờ bản đồ số 57, thửa số 4 do UBND Tp. Đ cấp ngày 09/10/2001, đứng tên ông Trần Văn C và vợ là bà Võ Thị M, tại địa chỉ phường H, quận L, Tp. Đ. Ông C yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng như trên.

Tuy nhiên, trong quá trình hòa giải tại Tòa án, ông Trần Văn C rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung và được bị đơn là bà Võ Thị M thống nhất.

Do vậy, căn cứ Điều 217 BLTTDS Tòa án đình chỉ phần yêu cầu chia tài sản chung trong vụ án và trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự cho ông Trần Văn C đã nộp theo quy định pháp luật.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn C và bà Võ Thị M xác định không có.

Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng, ông Trần Văn C chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.800.000đ ông Trần Văn C đã nộp theo biên lai thu số 0003210 ngày 29.8.2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho ông Trần Văn C số tiền tạm ứng án phí là 8.650.000đồng *(Tám triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0003210 ngày 29.8.2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Trình